

**SỞ Y TẾ HÒA BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 928/BVĐKT-TCKT

Hòa Bình, ngày 07 tháng 9 năm 2021

V/v kê khai giá các gói dịch vụ Hỗ trợ người bệnh theo yêu cầu

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Hòa Bình

Căn cứ Luật giá số 11/2012/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá; Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 2629/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích triển khai kinh doanh các dịch vụ khám chữa bệnh theo yêu cầu của Bệnh viện đa khoa tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 04/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc Ban hành quy định nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Công văn số 431/SYT-KHTC ngày 14/3/2019 của Sở Y tế tỉnh Hòa Bình về việc triển khai Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND;

Căn cứ Quyết định số 542/QĐ-BVĐKT ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở xây dựng giá các gói dịch vụ Hỗ trợ người bệnh theo yêu cầu;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính đối của đơn vị sự nghiệp công lập;

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình kính gửi Bảng kê khai mức giá các gói dịch vụ Hỗ trợ người bệnh theo yêu cầu (*chi tiết tại bảng kê khai mức giá và Bảng xây dựng hình thành mức giá đính kèm*).

Kính đề nghị Sở Y tế xem xét, cho ý kiến để Bệnh viện có căn cứ thực hiện.

Mức giá kê khai này thực hiện từ ngày 14 tháng 9 năm 2021.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đúng đắn của mức giá mà chúng tôi đã kê khai./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc (BC);
- KHTH; ĐD; CNTT
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC
Nguyễn Hoàng Diệu

- Họ tên người nộp Biểu mẫu: Bùi Thị My
- Địa chỉ đơn vị thực hiện kê khai: Tổ 10, Phường Đồng Tiến, Tp. Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình
- Số điện thoại liên lạc: 0964 915 302
- Email: mybuihb@gmail.com
- Số fax:

**Ghi nhận ngày nộp Văn bản kê khai giá
của cơ quan tiếp nhận**

(Cơ quan tiếp nhận Văn bản kê khai giá ghi ngày, tháng, năm nhận được Văn bản kê khai giá và đóng dấu công văn đến)

SỞ Y TẾ TỈNH HÒA BÌNH	
ĐẾN	Số: 10384
	Ngày: 7/9/2021
	Chuyên: CNTT
	Số và ký hiệu HS:



BẢNG KÊ KHAI MỨC GIÁ

(Kèm theo Công văn số 20/BVĐKT-TCKT ngày 04 tháng 5 năm 2020 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình về việc kê khai giá các gói dịch vụ Hỗ trợ người bệnh theo yêu cầu)

1/ Mức giá kê khai:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Quy cách, chất lượng	Đơn vị tính	Mức giá kê khai hiện hành	Mức giá kê khai mới	Mức tăng/giảm	Tỷ lệ tăng/giảm	Ghi chú
1	Gói HTNB có đặt sonde dẫn lưu TYC (200ml x 14Fr)		Gói		250.000			
2	Gói HTNB có đặt sonde dẫn lưu TYC (400ml x 14Fr)		Gói		300.000			

Đã

2/ Phân tích nguyên nhân điều chỉnh tăng/giảm giá kê khai của từng mặt hàng.

.....

.....

.....

3/ Chính sách và mức khuyến mại, giảm giá:

.....

.....

.....

.....

SỞ Y TẾ HÒA BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH



Phụ lục số 01

BẢNG XÂY DỰNG HÌNH THÀNH MỨC GIÁ

Gói hỗ trợ người bệnh có đặt sonde dẫn lưu TYC (200ml x 14Fr)

Kèm theo Công văn số 928/BVĐKT-TCKT ngày 07 tháng 9 năm 2021
của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình)

ĐVT: Đồng

Số TT	Chi tiết các khoản mục chi	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
I	Chi phí vật tư tiêu hao tính cho 01 bệnh nhân/lần/ngày					
1	Quả dẫn lưu áp lực âm loại 200ml x 14Fr	Quả	1	165.000	165.000	
2	Túi đóng gói	Cái	1	2.000	2.000	
II	Chi phí gián tiếp					
1	Văn phòng phẩm		1	3.000	3.000	
III	Lợi nhuận định mức			10%	25.000	
IV	Chi phí quản lý			10%	25.000	
V	Chi phí tích lũy			10%	25.000	
VI	Thuế TNDN			2%	5.000	
Tổng cộng (A+B)					250.000	
Giá kê khai					250.000	

SỞ Y TẾ HÒA BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH



Phụ lục số 02

BẢNG XÂY DỰNG HÌNH THÀNH MỨC GIÁ

Gói hỗ trợ người bệnh có đặt sonde dẫn lưu TYC (400ml x 14Fr)

Kèm theo Công văn số 928/BVĐKT-TCKT ngày 07 tháng 9 năm 2021
của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình)

DVT: Đồng

Số TT	Chi tiết các khoản mục chi	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
I	Chi phí vật tư tiêu hao tính cho 01 bệnh nhân/lần/ngày					
1	Quả dẫn lưu áp lực âm loại 400ml x 14Fr	Quả	1	199.000	199.000	
2	Túi đóng gói	Cái	1	2.000	2.000	
II	Chi phí gián tiếp					
1	Văn phòng phẩm		1	3.000	3.000	
III	Lợi nhuận định mức			10%	30.000	
IV	Chi phí quản lý			10%	30.000	
V	Chi phí tích lũy			10%	30.000	
VI	Thuế TNDN			2%	6.000	
Tổng cộng (A+B)					300.000	
Giá kê khai					300.000	

ly